

V/v quản lý hàng cư dân biên giới
nhập khẩu

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2012

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh biên giới

Để đảm bảo quản lý chặt chẽ hàng cư dân biên giới xuất khẩu, nhập khẩu và quản lý tiêu chuẩn định mức miễn thuế hàng hóa nhập khẩu của cư dân biên giới quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 139/2009/QĐ-TTg ngày 23/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 254/2006/QĐ-TTg ngày 07/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới; kiểm soát thị trường, chống buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc, chống buôn lậu, gian lận thương mại, kiểm soát tình trạng buôn lậu lợi dụng cư dân mang vác hàng hoá thuế trốn thuế nhập khẩu gây mất ổn định thị trường vùng biên giới và ảnh hưởng hoạt động kinh doanh lành mạnh trong nước.

Tiếp theo công văn số 1883/BTC-TCHQ ngày 19/02/2009 của Bộ Tài chính về việc quản lý hàng cư dân biên giới trong định mức miễn thuế hàng hóa nhập khẩu, nay Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

1. Đối với hàng cư dân biên giới nhập khẩu:

Trường hợp thương nhân mua gom hoặc cá nhân không phải là cư dân biên giới mua gom hàng cư dân biên giới nhập khẩu để mang vào nội địa Việt Nam thì thương nhân hoặc cá nhân mua gom phải có bản chính Bảng kê hàng hóa mua, bán, trao đổi của cư dân biên giới (mẫu BK/2009/CDBG - liên 1) và bản chính Biên lai thu thuế hàng hóa nhập khẩu (nếu có) đối với hàng hóa nhập khẩu thuộc Danh mục hàng hóa cư dân biên giới được hưởng định mức miễn thuế hàng hóa nhập khẩu theo quy định nhưng vượt định mức miễn thuế hoặc hàng hóa nhập khẩu có thuế ngoài Danh mục nêu trên (nếu có) của hàng hóa mua gom này để lưu giữ và chứng minh nguồn gốc nhập khẩu hợp pháp của hàng hóa mua gom với cơ quan chức năng (như: Hải quan, Thuế, Quản lý thị trường, Kiểm dịch, Công an...) khi được yêu cầu.

2. Mọi trường hợp thương nhân lưu kho đối với hàng cư dân biên giới nhập khẩu tại khu vực biên giới hoặc vận chuyển hàng hóa từ khu vực biên giới vào nội địa Việt Nam, khi được cơ quan chức năng kiểm tra và chủ hàng khai báo là hàng cư dân biên giới nhập khẩu hoặc mua của cư dân biên giới mà không có bản chính Bảng kê hàng hóa mua, bán, trao đổi của cư dân biên giới và bản chính Biên lai thu thuế hàng hóa nhập khẩu (nếu có) đối với hàng hóa nhập khẩu thuộc Danh mục hàng hóa cư dân biên giới được hưởng định mức miễn thuế

hàng hóa nhập khẩu theo quy định nhưng vượt định mức miễn thuế hoặc hàng hóa nhập khẩu có thuế ngoài Danh mục nêu trên (nếu có) do Hải quan hoặc Bộ đội Biên phòng (nơi không có các lực lượng Hải quan, Kiểm dịch) làm thủ tục, hoặc có các chứng từ này nhưng nội dung chứng từ không phù hợp với thực tế hàng hóa đang lưu kho hoặc đã vận chuyển ra khỏi khu vực biên giới vào nội địa Việt Nam thì đều được coi là hàng hóa có nguồn gốc nhập khẩu không hợp pháp và đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Nội dung công văn này là bộ phận không tách rời nội dung công văn số 1883/BTC-TCHQ ngày 19/02/2009 của Bộ Tài chính và công văn hướng dẫn liên quan của Tổng cục Hải quan.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì kịp thời báo cáo Bộ Tài chính (qua Tổng cục Hải quan) để có chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c TTg);
- Các Bộ: Công Thương; Quốc phòng; Giao thông Vận tải; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Y tế; Ngân hàng Nhà nước; Công an (để phối hợp);
- UBND các tỉnh biên giới (để phối hợp);
- Bộ Tư lệnh Biên phòng (để phối hợp Tổng cục Hải quan thực hiện);
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHQ.(97)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Hoàng Anh Tuấn

09555493